

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2023/HSST
Ngày : 19/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Cao Gia**.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lương Tấn Nghị và bà Phan Thị Liên

- **Thư ký phiên Tòa:** Ông Trần Nhật Trường.

- **Đại diện VKSND huyện Tây Hòa tham gia phiên tòa:** Bà **Phạm Ngọc Thị Hàn N**, Kiểm sát viên.

Ngày 19/4/2023 tại Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2023/TLST-HS ngày 10/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 27/02/2023 đối với:

1. Bị cáo: **Đỗ Trường H**; sinh năm: 1994; nơi sinh và cư trú: **khu phố E, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên**; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Đỗ Tấn E**, sinh năm 1971 và bà **Hồ Thị Mỹ L**, sinh năm 1970; vợ **Ksor H1' L1**, sinh năm 1993; có 01 con, sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Bị hại: **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1985 (chết)

Đại diện hợp pháp bị hại: **Nguyễn Q**, sinh năm 1964; **Nguyễn Thị N1**, sinh năm 1964; **Đặng Phúc Thảo Q1**, sinh năm 1983; cùng trú tại: **Khu phố P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên**. Cả ba người đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** **Công ty TNHH V**; địa chỉ: **Khu phố A, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên**.

Người đại diện theo pháp luật: **Nguyễn Khắc M**, sinh năm 1983; nơi cư trú: **Khu phố A, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên**.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau: Lúc khoảng 21h00' ngày 10/9/2022, **Đỗ Trường H** có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô tải biển số 78H - 005.30 thuê cho **Công ty TNHH V Đ** lưu hành từ **xã H, huyện T đi thị xã Đ**.

Khi đến Km 7+280m đường ĐT645 thuộc khu phố P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên, H điều khiển xe ô tô đi sang một phần của đường ngược chiều, lúc này H phát hiện Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô biển số 78F1-504.59 đang lưu hành hướng ngược chiều lấn sang phần đường bên trái tính theo hướng lưu hành của T. Lúc này, H giảm tốc độ xe và tiếp tục điều khiển xe ô tô đi sang phần đường giành cho xe chạy ngược chiều để tránh xe mô tô do T điều khiển. Khi T điều khiển xe mô tô chạy sang phần đường bên phải tính theo hướng lưu hành của T thì xe ô tô do H điều khiển đã tông vào xe mô tô của T gây ra tai nạn. Hậu quả: T chết tại chỗ, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Công văn số 199/ĐK ngày 28/9/2022 của Trung tâm đăng kiểm GTVT 78.01S: Tốc độ của xe ô tô xác định trước khi phanh khoảng 53-56,7km/h.

Vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu: Xe ô tô biển số 78H-005.30 kèm giấy chứng nhận kiểm định, bảo hiểm, thiết bị giám sát hành trình và xe mô tô biển số 78F1-504.09.

Dân sự: Đỗ Trường H và đại diện Công ty TNHH V Đ đã bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại tổng số tiền 275.000.000đ và 01 xe mô tô sirius trị giá 23.250.000đ. Các đại diện bị hại và Công ty TNHH V Đ có đơn không yêu cầu bồi thường gì thêm

Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 09/02/2023 của VKSND huyện Tây Hòa truy tố bị cáo Đỗ Trường H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa:

Bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên: Sau khi luận tội, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và 65 BLHS, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo H mức án từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Dân sự: Các bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, không có ý kiến yêu cầu gì nên không xét. Vật chứng: Các vật chứng đã trả lại cho các chủ sở hữu là đúng quy định, không ai yêu cầu gì nên không xét; đề nghị trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe. Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên. Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử trong vụ án được thực hiện đúng theo quy định của BLTTHS. Tại phiên tòa, các bị cáo không

có ý kiến gì về vấn đề này. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của những cơ quan, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21h00 ngày 10/9/2022 tại Km7+280 đường ĐT645 thuộc khu phố P, thị trấn P, huyện T, bị cáo Đỗ Trường H có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 78H-005.30 thuê cho Công ty TNHH V Đ đi sang phần đường ngược chiều để tránh xe mô tô do bị hại Nguyễn Minh T điều khiển đang lán sang phần đường ngược chiều theo chiều đi của bị hại nên khi bị hại T điều khiển xe mô tô sang phần đường bên phải theo hướng lưu hành của bị hại thì xe ô tô đã gây tai nạn với xe mô tô do T điều khiển, hậu quả bị hại chết do đa chấn thương, vỡ sọ, giập não; xe mô tô biển số 78F1 504-59 bị thiệt hại 17.186.000đ. Lỗi chính thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo H đã vi phạm Điều 17 Luật giao thông đường bộ, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS theo như Cáo trạng của VKSND huyện Tây Hòa là đúng, không oan.

[3] Bị cáo là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, tính mạng và tài sản của người khác trái pháp luật.

[4] Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải, chủ động bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, được đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ và miễn trách nhiệm hình sự. Trong vụ án, bị hại cũng có phần lỗi khi tham gia giao thông trong máu đã có nồng độ Ethanol vượt quá quy định (252,816mg/100ml máu), điều khiển phương tiện giao thông lán sang phần đường ngược chiều trước khi tai nạn xảy ra, nên bị cáo được áp dụng các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này ra không có vi phạm pháp luật nào khác, được đại diện hợp pháp bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt và xin miễn trách nhiệm hình sự, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đặc biệt. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên để cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[5] Dân sự: Bị cáo H và Công ty TNHH V Đ đã bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại số tiền 275.000.000đ và 01 chiếc xe mô tô trị giá 23.250.000đ. Các đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có văn bản không yêu cầu bồi thường và ý kiến gì thêm nên không xét.

[6] Vật chứng: Đã trả lại cho các chủ sở hữu đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa, không ai có yêu cầu gì nên không xét.

[7] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo hành nghề lái xe, là nguồn thu nhập chính để sinh sống bản thân, gia đình và nuôi con nhỏ, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo mà trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo là phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên.

[8] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Trường H** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 65 BLHS;

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Trường H 01 (một) năm tù cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/4/2023).

Giao bị cáo **Đỗ Trường H** cho **UBND phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên** giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo **H** có trách nhiệm phối hợp với **UBND phường H, thị xã Đ**, để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp, bị cáo **H** thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, người bị kết án **H** cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người bị kết án **H** phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí Tòa án; Buộc bị cáo **Đỗ Trường H** phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm;

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- CA huyện Tây Hòa;
- Bị cáo;
- ĐĐHP bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Cao Gia

